

CÔNG TY CỔ PHẦN TASCO**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 30 tháng 10 năm 2023

Số : 366 /TASCO-KT

V/v giải trình chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế TNDN Q3.2023 so với Q3.2022

Kính gửi:**- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;****- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.**

Căn cứ Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

Căn cứ báo cáo tài chính Quý 3 năm 2023, Công ty Cổ phần Tasco giải trình về biến động chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế TNDN so với cùng kỳ năm 2022 như sau:

1. Báo cáo tài chính riêng

Đơn vị tính: nghìn đồng

Chỉ tiêu	Mã số	Quý này năm nay	Quý này năm trước	Chênh lệch Quý này năm nay so với Quý này năm trước	Tỷ lệ Tăng (+)/Giảm (-) (%)
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1	37.358.306	18.251.555	19.106.750	105%
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20	1.853.359	8.079.578	(6.226.219)	(77%)
Doanh thu tài chính	21	25.763.822	68.199.766	(42.435.944)	(62%)
Chi phí tài chính	22	744.638	448.644	295.994	66%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	22.733.876	31.161.471	(8.427.596)	(27%)
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30	2.308.584	44.669.229	(42.360.645)	(95%)
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50	2.940.293	45.558.456	(42.618.164)	(94%)
Lợi nhuận sau thuế TNDN	60	4.109.128	36.519.104	(32.409.976)	(89%)

Lợi nhuận sau thuế TNDN báo cáo tài chính riêng Quý 3 năm 2023 đạt khoảng 4 tỷ đồng, giảm 32 tỷ đồng tương đương 89% so với cùng kỳ năm trước, nguyên nhân chủ yếu do:

- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ tăng 19,1 tỷ tương đương 105% từ các hợp đồng cung cấp dịch vụ thu phí tự động không dừng ký mới vào cuối năm 2022. Tuy nhiên lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ giảm 6,2 tỷ so với cùng kỳ năm ngoái do lợi nhuận từ chuyển nhượng tài sản là bất động sản đầu tư phát sinh từ kỳ trước.
- Doanh thu tài chính đạt 25,8 tỷ đồng, thấp hơn so với cùng kỳ năm trước 42,4 tỷ đồng tương đương 62% do hoạt động thoái khoản đầu tư tài chính phát sinh quý 3 năm 2022.
- Chi phí quản lý doanh nghiệp kỳ này đã giảm 8,4 tỷ so với kỳ trước do tích cực áp dụng các biện pháp tối ưu hóa chi phí.

2. Báo cáo tài chính hợp nhất

Đơn vị tính: nghìn đồng

Chỉ tiêu	Mã số	Quý này năm nay	Quý này năm trước	Chênh lệch Quý này năm nay so với Quý này năm trước	Tỷ lệ Tăng (+)/Giảm (-) (%)
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1	2.556.435.526	303.570.845	2.252.864.681	742%
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20	270.844.037	121.631.752	149.212.286	123%
Doanh thu tài chính	21	48.321.741	44.967.624	3.354.117	7%
Chi phí tài chính	22	118.186.443	76.597.959	41.588.484	54%
Chi phí bán hàng	25	91.450.374	4.984.435	86.465.940	1.735%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	95.913.284	65.706.630	30.206.654	46%
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30	6.207.050	19.861.981	(13.654.931)	(69%)
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50	14.397.959	21.061.284	(6.663.326)	(32%)
Lợi nhuận sau thuế TNDN	60	12.170.919	9.515.066	2.655.853	28%

Lợi nhuận sau thuế TNDN hợp nhất Quý 3 năm 2023 đạt 12,2 tỷ đồng, tăng 2,7 tỷ đồng so với Quý 3 năm trước chủ yếu do các nguyên nhân:

- Quy mô toàn tập đoàn tăng mạnh về số lượng công ty, về doanh thu và chi phí so với cùng kỳ năm trước sau khi hoàn thành hợp nhất, Công ty TNHH SVC Holdings chính thức trở thành công ty con của Công ty cổ phần Tasco từ 15/09/2023. Theo đó, doanh thu tăng trên báo cáo hợp nhất chủ yếu đến từ mảng hoạt động kinh doanh xe ô tô của tập đoàn.
- Cũng do nguyên nhân trên, chi phí tài chính cũng tăng khoảng 54% và chi phí quản lý doanh nghiệp tăng khoảng 46%, chi phí bán hàng tăng 1.735%
- Tuy nhiên, do tình hình thị trường năm 2023 có khó khăn bất lợi, lợi nhuận trước thuế kỳ này giảm nhẹ khoảng 6,7 tỷ so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận sau thuế tăng khoảng 2,7 tỷ do ảnh hưởng của các khoản tính toán chi phí thuế TNDN.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT;
- Lưu Kế toán;
- Lưu HCQT.

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN TASCO
PHẦN THỊ THU THẢO